

Điều 4. — Ông Chánh văn phòng, ông Vụ trưởng Vụ kế toán tài vụ Bộ Ngoại thương và ông Giám đốc Sở giám định hàng hóa xuất nhập khẩu chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 20 tháng 11 năm 1969

Bộ trưởng Bộ Ngoại thương

PHAN ANH.

BẢN QUY ĐỊNH TIỀN CÔNG KIỂM KIỆN HÀNG HÓA XUẤT NHẬP KHẨU

I. NGUYÊN TẮC CHUNG

1. Tiền công kiểm kiện hàng hóa xuất nhập khẩu ấn định bằng tiền Việt-nam và thu bằng tiền ngoại tệ theo tỷ giá do Ngân hàng Nhà nước quy định.

2. Đối với các tàu các nước xã hội chủ nghĩa và tàu nước khác do một nước xã hội chủ nghĩa thuê và quản lý, sẽ thu bằng đồng tiền dùng để thanh toán trong việc trao đổi hàng hóa giữa nước Việt-nam với nước đó.

II. GIÁ CÔNG

1. Hàng hóa đóng trong một loại bao bì thống nhất như: gạo, đỗ, ngô, bột, đường, phân bón, xi-măng, vôi bột, v.v... thu 0,16 đồng/tấn.

2. Sắt thép (thanh, bó, ống, tấm) thuộc từng vận đơn riêng, gỗ cây, gỗ xẻ, thu 0,50 đồng/tấn;

3. Hàng hóa ngoài diện quy định ở điểm 1 và 2, thu 0,55 đồng/tấn.

III. NHỮNG TRƯỜNG HỢP THU THÊM

1. Làm việc trong những ngày lễ do Nhà nước Việt-nam quy định, thu thêm 100% của tổng số tiền công/tấn trong ngày đó.

2. Làm việc tại các tàu không đậu tại các cầu cảng, thu thêm 20% của tổng số tiền công/tấn trong thời gian giao nhận ở các nơi đó.

3. Đối với hàng hóa có chất độc, nguy hiểm, thu thêm 35%.

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

QUYẾT ĐỊNH số 53-QĐ ngày 24-10-1969
quy định việc trang bị phòng hộ lao động cho cán bộ, nhân viên kho quỹ, thu phát, kiểm ngân trong ngành ngân hàng.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT-NAM

Căn cứ nghị định số 171-CP ngày 26-10-1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước Việt-nam;

Căn cứ thông tư số 13-LĐTT ngày 29-9-1962 của Bộ Lao động quy định nguyên tắc cấp phát, sử dụng và giữ gìn trang bị phòng hộ lao động;

Xét tính chất và hoàn cảnh công tác của thủ kho, thủ quỹ, nhân viên thu phát, kiểm ngân của ngân hàng Nhà nước Việt-nam và khả năng cung cấp vật tư;

— Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ phát hành và kho quỹ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay quy định việc trang bị phòng hộ lao động cho cán bộ, nhân viên kho quỹ, thu phát, kiểm ngân trong ngành ngân hàng Nhà nước Việt-nam như sau:

a) Thủ kho và phụ kho phát hành Ngân hàng Nhà nước Việt-nam trung ương, các chi kho dự trữ ngân hàng tỉnh, được cấp mỗi người:

— Một bộ quần áo phòng hộ lao động, dùng trong 1 năm;

— Một độn vai bằng vải bạt, dùng trong 2 năm,

— Một khăn để lau tay, dùng trong 6 tháng,

— Hai bánh xà phòng, dùng trong 3 tháng,

— Ba khâu trang, dùng trong 3 tháng (cấp một lần 3 cái để thay đổi).

b) Đối với những anh chị em thủ kho, phụ kho, thủ quỹ (thủ quỹ quỹ nghiệp vụ, thủ quỹ ngoại tệ, thủ quỹ tiết kiệm), nhân viên thu phát, kiểm ngân ở các chi nhánh nghiệp vụ, chi điểm, phòng giao dịch, được cấp mỗi người:

- Một khăn dề lau tay, dùng trong 6 tháng,
- Hai bánh xà phòng, dùng trong 3 tháng,
- Ba khẩu trang, dùng trong 3 tháng (cấp một lần 3 cái dề thay đổi).

c) Đối với những anh chị em thủ kho, phụ kho, nhân viên thu phát, kiểm ngân được phân công chuyên trách đi thu tiền lưu động thường xuyên và chuyên trách đi vận chuyển tiền thường xuyên, ngoài các tiêu chuẩn được cấp như diềm b nói trên, còn được cấp thêm:

— Một áo đi mưa bằng vải bạt, dùng trong 3 năm (nếu không có vải bạt, thì thay bằng áo ni-lông, dùng trong một năm rưỡi),

— Một bi-đông đựng nước, dùng trong 3 năm.

Điều 2. — Về khăn lau tay, khẩu trang, xà phòng, áo quần phòng hộ lao động, áo đi mưa và bi-đông sẽ phát cho cá nhân dùng. Riêng áo quần phòng hộ lao động, áo đi mưa và bi-đông khi thay đổi công tác trước thời hạn quy định, thì phải trả lại cho đơn vị đề cấp cho người khác. Còn độn vải phát cho đơn vị (tính theo đầu người) để bảo quản và sử dụng chung.

Điều 3. — Các cán bộ, nhân viên trực tiếp làm công tác tiền bạc trong ngành ngân hàng Nhà nước nói trên, được đi khám sức khỏe theo định kỳ 6 tháng một lần.

Điều 4. — Quyết định này thay thế cho quyết định số 03-QĐ ngày 3-1-1969 của Ngân hàng Nhà nước về việc trang bị phòng hộ lao động cho các loại cán bộ, nhân viên kho quỹ, thu phát, kiểm ngân trong ngành.

Điều 5. — Các ông Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ phát hành và kho quỹ, Vụ trưởng Vụ tổ chức và cán bộ, Cục trưởng Cục tiết kiệm, Cục trưởng Cục ngoại hối và các ông Trưởng ngân hàng tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 10 năm 1969

K.T. Tổng giám đốc ngân hàng
Nhà nước Việt-nam
Phó tổng giám đốc
LÊ ĐỨC

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 31-BYT/TT ngày 21-10-1969 hướng dẫn thi hành thông tư số 15-CP ngày 24-1-1969 của Hội đồng Chính phủ về chính sách đối với công nhân, viên chức Nhà nước thôi việc vì mất sức lao động nay sức khỏe đã phục hồi.

Kính gửi: Ủy ban hành chính khu, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương,

Các Sở, Ty y tế.

Hội đồng giám định y khoa trung ương khu, tỉnh, thành phố, Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục đường sắt.

Ngày 24-1-1969 Hội đồng Chính phủ đã ban hành thông tư số 15-CP quy định chính sách đối với công nhân, viên chức thôi việc vì mất sức lao động nay sức khỏe đã phục hồi. Để thi hành thông tư này của Hội đồng Chính phủ, Liên bộ Nội vụ — Lao động đã hướng dẫn thực hiện theo thông tư số 20-TT/LB ngày 4-8-1969.

Sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Nội vụ và Bộ Lao động, Bộ Y tế ra thông tư này để hướng dẫn các địa phương về việc tiến hành khám lại sức khỏe cho công nhân, viên chức mất sức lao động.

I. CÙNG CỐ, KIẾN TOÀN HỘI ĐỒNG GIÁM ĐỊNH Y KHOA CÁC CẤP

Từ trước đến nay việc khám sức khỏe cho công nhân, viên chức để giải quyết chế độ cho nghỉ việc, thôi việc vì mất sức lao động vẫn do Hội đồng giám định y khoa các cấp từ trung ương đến địa phương đảm nhiệm; do đó lần này việc khám sức khỏe để tuyên dụng lại công nhân, viên chức sau một thời gian nghỉ việc vì mất sức lao động nay đã phục hồi vẫn do Hội đồng giám định y khoa các cấp tiến hành. Để việc khám tuyên dụng lại được tốt và có chất lượng, Hội đồng giám định y khoa các cấp cần kiện toàn lại tổ chức, lề lối làm việc. Theo tinh thần thông tư số 13-BYT/TT ngày 7-6-1962